

HIỆU ĐOÀN CA TRƯNG NỮ VƯƠNG

TÂM ĐẠT

Thế là Thầy đã ra đi.

Hôm nay là ngày 20 tháng Một, năm Ất Hợi. Con kính cẩn thắp nén hương, cầu xin hương linh Thầy được an nghỉ nơi Thầy muôn đời.

Tôi hân hạnh được biết thầy năm tôi chín tuổi, lúc đó Thầy là Phó Giám đốc kiêm Chủ Sư phòng văn nghệ đài phát thanh Hà Nội. Nhân dịp đài tổ chức tuyển lựa ca sĩ tí hon cho ban Nhì Đồng của đài, tôi đã tham dự và được vào chung kết. Buổi thi chung kết được tổ chức rất long trọng tại nhà Hát Lớn Hà Nội. Tôi lúc đó là một em bé tí teo, đứng giữa sân khấu rộng mênh mông với ban Việt Nhạc. Tôi vừa hát vừa hồi hộp, mắt chăm chú theo dõi chiếc đùa đánh nhịp của nhạc trưởng Nguyễn Hiển. Kết quả tôi được trúng tuyển hạng năm trong số mười hai em.

Từ đó tôi hát trong ban nhì đồng của Đài Phát Thanh Hà Nội dưới quyền điều khiển của chị Mai Sinh (Chị của Mai Ngân và Mai Hân).

Thăm thoát đã gần năm mươi năm trôi qua. Ngày chúc thọ thầy tám mươi tuổi, nhóm Trưng Vương vùng Hoa Thịnh Đốn có đến tham dự. Thầy đã yếu nhiều. Đôi lúc tôi phải phụ giúp Thầy khi Thầy đi lại trong buổi lễ. Tôi

nghĩ nên ghi âm lại một vài mẩu chuyện với Thầy và Cô.

Tôi đến thăm Thầy Cô vào một buổi sáng sớm Thu, man mát lạnh. Thầy thanh lịch trong chiếc Kimono màu nâu xám có điểm một vài ô vuông màu cam nhạt. Thầy cười thật tươi mắt trong sáng nhưng hơi thở ngắn và dồn dập. Cô nói trời trở lạnh thì thầy hơi bị suy yếu. Tôi sợ Thầy dễ mệt nên vội hỏi chuyện Thầy ngay.

- Thưa Thầy, Thầy cho phép con được hỏi là Thầy đã học nhạc với ai và bắt đầu sáng tác nhạc từ năm nào?

- Tôi có thiên khiếu về nhạc. Hồi đó thì có ai dậy đâu. Tôi mua sách nhạc về, rồi mua được cái đàn Mandoline, thế là cứ gõ tung tung một mình, rồi tự học nhạc lấy mà thôi.

Tôi bắt đầu sáng tác nhạc từ năm 1935-1936 và chính thức trình diễn nhạc của mình vào năm 1937.

- Thưa Thầy, trường Trưng Vương rất may mắn được thầy dậy nhạc và hanh diện được Thầy sáng tác bài Trưng Nữ Vương để làm hiệu đoàn ca. Xin Thầy cho chúng con biết lý do nào và hoàn cảnh nào khiến Thầy viết bài Trưng Nữ Vương?

- Tôi là nam giáo sư, lại độc

thân, xin vào dậy tại trường nữ trung học, mà lại dậy nhạc, dậy hát là một điều rất khó khăn. Hơn nữa Cụ Hiệu Trưởng Tăng Xuân An lại rất là nghiêm khắc, cẩn thận. Cụ đắn đo, suy nghĩ, theo dõi mãi. Phải nói là cụ phải quí và tin tưởng tôi lắm nên Cụ mới dám nhận tôi vào dậy nhạc cho trường Trưng Vương. Vì cái tên của trường, tôi nghĩ là phải dựa vào lịch sử để làm cái gì cho trường. Do đó tôi đã sáng tác ra bài Trưng Nữ Vương năm 1947.

- Thưa Thầy, phải mất bao lâu Thầy mới hoàn tất bài Trưng Nữ Vương?

- Tôi sáng tác nhạc rất là nhanh. Bài nào lâu nhất là ba ngày. Riêng bài Trưng Nữ Vương tôi miệt mài có một ngày là xong, không thêm bớt sửa chữa gì cả. Tôi đệ trình Cụ Hiệu Trưởng Cụ ưng ý ngay và Cụ bảo phải tập hát liền. Tôi cho tập hợp các lớp Đệ Ngũ, Đệ Tứ để dậy, nhưng không ai chịu ra hát. Sau phải kêu cả lớp Đệ Thất, Đệ Lục, Cả thầy được ba mươi mấy người. Chiều nào cũng tập hát. Hát sai, hát trật nhịp lung tung cả lên. Phải tập chí chết cả tháng mới hát được. Hồi đó chưa có phong trào ca hát, chứ không phải như bây giờ ai cũng biết hát. Nghe như vậy, Cô nói: "Có thể hỏi đó

các bậc phụ huynh còn câu nệ vào quan niệm “sướng ca vô loài” nên không muốn con cái ca hát chứ gì.”

- Chúng con nhớ ơn Thầy, vì nhờ Thầy mà chúng con có được bài hiệu đoàn ca thật hay, thật đặc sắc và thật ý nghĩa.

Cô nhẹ nhàng đem trà sen Hà Nội và bánh quy để cùng thầy nhấm nháp. Tôi sợ Thầy mệt nên dục Thầy vào nằm nghỉ, nhưng cả Thầy và Cô cùng lên tiếng là Thầy không mệt, có học trò đến thăm là thầy vui, khỏe, nên không sao. Thầy Cô và tôi ngồi nói chuyện lâu lăm. Để tôi kể sơ lại cho các bạn nghe nhé.

” Ngày xưa, ngày xưa, ngày

xưa” có một thanh niên Hà Nội, trắng trẻo, nho nhã, tóc bồng bềnh, học trường Puisigne, biết đàn, biết hát, biết sáng tác nhạc nên được các Cha cho làm trưởng ban nhạc của trường và hay đi các nơi để trình diễn giúp các hội đoàn.

Vào một ngày Giáng Sinh đẹp trời, người thanh niên này đến nhà một người bạn trai để dự buổi tiệc có khiêu vũ và phụ diễn văn nghệ. Trong phần trình diễn hòa nhạc, một thiếu nữ mảnh mai xinh đẹp độc đáo dương cầm ^{vết} của Chopin tuyệt hay. Người thanh niên và thiếu nữ này bắt đầu để ý nhau. Nhưng rồi vì hoàn cảnh chiến tranh và chính trị của đất

nước. Người thanh niên thì vẫn ngày ngày qua lại ngắm nhìn nước Hồ Gươm, còn người thiếu nữ thì phải lánh nạn về quê.

Bỗng đi mười năm xa cách, hai người nay đã trưởng thành. Gặp lại nhau, tay trong tay, mắt trong mắt. Đây là đám cưới đầu tiên ở Hà Nội được làm lễ tại Chùa Quán Sứ.

Người thanh niên này chính là Thầy Thẩm Oánh còn người thiếu nữ xinh đẹp kia chính là cô Tô Anh Đào.

Tôi bóc quýt mời Thầy Cô xơi. Thầy Cô lại tiếp tục kể một vài kỷ niệm nữa.

Kỷ niệm mà cả Thầy Cô đều ghi nhớ nhất là lúc hai người phải xa nhau và Thầy đã sáng tác nhạc phẩm Nhớ Nhung. Sau đó thì Thầy Cô cùng nhau sáng tác ra năm nhạc phẩm “để đời” đó là Thẩm Tô Hồng Mai, Thẩm Tô Lâm, Thẩm Tô Diêm Hoa, Thẩm Tô Nam, Thẩm Tô Diêm Hằng. Diêm Hằng là người đã trình bày hình bìa tuyển tập Nhớ Nhung do nhóm Trưng Vương vùng Hoa Thịnh Đốn phát hành. Diêm Hằng đã vẽ những bài nhạc tượng trưng cho Bố và những bông hoa đào đỏ thắm rơi nhẹ trên bài nhạc để tượng trưng cho Mẹ.

Thầy chép miệng lắc đầu:

- Tiếc quá, tiếc quá. Hồi Tết Mậu Thân, đài Phát Thanh bị cháy đã tiêu hủy gần hết các nhạc phẩm của tôi. Tôi chỉ mang qua Mỹ hơn trăm bài trong số hơn một ngàn nhạc phẩm tôi đã sáng tác.

Thầy Cô nhắc tới và hỏi thăm chị tôi. Ca Sĩ Tâm Vấn. Thầy là một trong hai nhạc sĩ đã chỉ dẫn nhạc lý cho Tâm Vấn. Thầy nói

